TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày: 26 - 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Hợp và Ông Thạch Nhị

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết D - Kiểm sát viên

Trong các ngày 22 và ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 12/TB-TA ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Huy S** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1987 tại Bình Phước; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay ấp P 01, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Huy K, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1960; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 1990; có vợ: Đỗ Thị Kim T, sinh năm 1988 và có có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2022 đến ngày 17/02/2023 được thay thế bằng biện pháp cho gia đình bảo lĩnh, hiện đang tại ngoại "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đỗ Thị Kim C, sinh năm 1982 "Có mặt". Trú tại ấp P01, xã P, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huy S làm nghề buôn bán hàng tạp hóa thường xuyên qua lại khu vực chợ T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước để mua hàng tạp hóa về bán lại khu vực thành phố Đ. Trong thời gian này, S quen biết với Lê Văn T, sinh năm 1987, nơi đăng ký thường trú ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước, S thường xuyên mua đường cát và nước ngọt của T. Đến ngày 21/10/2022, S gặp T ở khu vực chợ T và biết T có nguồn hàng thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO và JET bỏ mối cho những tiệm tạp hóa ở khu vực chợ T nên S hỏi giá để mua về bán lại kiếm lời thì T nói thuốc lá hiệu HERO giá 135.000đồng/cây (10 gói); hiệu JET giá 145.000đồng/cây (10 gói), S dặn T khi nào có nhiều hàng (thuốc lá lậu) thì gọi cho S qua lấy.

Đến ngày 06/11/2022, T gọi điện thoại cho S từ số điện thoại 0977599231 vào số điện thoại của S số 0784404779 thông báo có thuốc lá điếu nhập lậu hiệu HERO và JET, S điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu TERACO, biển số: 93H–010.88 đi đến bãi đất trống cách chợ T gặp T để mua 170 cây thuốc lá điếu hiệu HERRO và 230 cây thuốc lá điếu hiệu JET, mang về khu vực thành phố Đ để bán kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi S đang chở số thuốc lá điếu trên đi chào bán ở khu vực thành phố Đ thì bị Công an thành phố Đ cùng Công an phường B và Đội Quản lý thị trường số 6 – Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Phước kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Tại công văn số 1731/SCT-TM ngày 10/11/2022 của Sở Công thương tỉnh Bình Phước xác định: Toàn bộ số thuốc lá điếu (2.300 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET và 1.700 bao thuốc lá nhãn hiệu HERO) không đủ điều kiện nhập khẩu và lưu thông tại thị trường Việt Nam.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy S về tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo điểm e khoản 2 điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã đề cập và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy S phạm tội *"Buôn bán hàng cấm"*.

Về hình phạt: Áp dụng điểm e khoản 2 điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Huy S mức án từ 1.300.000.000 đồng đến 1.500.000.000 đồng.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 07 thùng Carton có kích thước khác nhau, được đánh số thứ tự cụ thể như sau: (1) bên trong chứa 50 cây

thuốc Jet; (2) bên trong chứa 50 cây thuốc Jet; (3) bên trong chứa 50 cây thuốc Jet; (4) bên trong chứa 50 cây thuốc Jet; (5) bên trong chứa 50 cây thuốc Hero; (6) bên trong chứa 50 cây thuốc Hero; (7) bên trong chứa 30 cây thuốc Jet và 70 cây thuốc Hero. Các thùng được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có đóng dấu mộc đỏ của Công an thành phố Đ và chữ ký của các ông: Phạm Đức C, Nguyễn Ánh D, Bùi Văn H, Quản Văn T và Nguyễn Huy S.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy S đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Bình Phước truy tố là đúng hành vi phạm tội của bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt và xin hội đồng xét xử xử bị cáo bằng hình phạt tiền để có điều kiện chăm lo cho gia đình và các con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Huy S thừa nhận: Do có nhu cầu mua thuốc lá điếu nhập lậu về bán lại kiếm lời nên ngày 06 tháng 11 năm 2022, Nguyễn Huy S có hành vi mua 4.000 (bốn nghìn) bao thuốc lá điếu nhập lậu trong đó có 2.300 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu "JET" và 1.700 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu "HERO". Khi S đang chở thuốc lá đi bán tại phường B, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào ngày 06 tháng 11 năm 2022, Nguyễn Huy S có hành vi buôn bán hàng cấm 4.000 (bốn nghìn) bao thuốc lá điếu nhập lậu.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý của Nhà nước về buôn bán những mặt hàng bị cấm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vì lợi ích của bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành

tội *"Buôn bán hàng cấm"* theo điểm e khoản 2 điều 190 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra , truy tố, và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự, hiện đang nuôi con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Lê Văn T, theo lời khai của Nguyễn Huy S thì T là người đã bán 170 cây thuốc lá điếu hiệu HERO và 230 cây thuốc lá điếu hiệu JET cho S vào ngày 06/11/2022 tại bãi đất trống gần chợ T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. Quá trình điều tra xác định T chỉ nhận có quan hệ mua bán đường cát và nước ngọt với S và không nhận bán số thuốc lá điếu trên cho S. Vì vậy, không đủ chứng cứ chứng minh T có bán số thuốc lá điếu trên cho S nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy 07 thùng Carton có kích thước khác nhau, được đánh số thứ tự bên trong có thuốc lá Jet và Hero các thùng có niêm phong và mộc dấu đỏ của Công an thành phố Đ có chữ ký Phạm Đức C, Nguyễn Ánh D.

[8] Quan điểm của đại diện viện kiểm sát về áp dụng pháp luật và về hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy S phạm tội "*Buôn bán hàng cấm".*

2. Về điều luật và mức hình phạt:

Áp dụng điểm e khoản 2 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy S 1.500.000.000 đồng (*một tỷ năm trăm triệu đồng)*.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 07 thùng Carton bên trong có thuốc lá Jet và Hero các thùng có niêm phong và mộc dấu đỏ của Công an thành phố Đ có chữ ký Phạm Đức C, Nguyễn Ánh D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002113, quyển số 0043, ký hiệu D47/2017 ngày 04 tháng 5 năm 2023 của C cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Huy S phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đ;
- THADS thành phố Đ;
- CA thành phố Đ(03 bản);
- TT LLTP - Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Nguyễn Đức Hùng